

Số: 31/2023/QĐST-HNGĐ

Điện Biên Đông, ngày 11 tháng 8 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 43/2023/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 7 năm 2023, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Quàng Thị X, sinh năm: 1988. Trú tại: Bản B, xã NS, huyện ĐBĐ, tỉnh Điện Biên.

- Bị đơn: Anh Cà Văn Th, sinh năm: 1985. Trú tại: Bản S, xã KL, huyện ĐBĐ, tỉnh Điện Biên.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 03 tháng 8 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 03 tháng 8 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

- Nguyên đơn: Chị Quàng Thị X, sinh năm: 1988.

- Bị đơn: Anh Cà Văn Th, sinh năm: 1985.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

*** Về hôn nhân:**

Chị Quàng Thị X và anh Cà Văn Th thuận tình ly hôn.

*** Về con chung:** Chị Quàng Thị X được quyền trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục các cháu Cà Thị L, sinh ngày: 23/12/2007 và cháu Cà Văn Đ, sinh ngày: 03/7/2009 cho đến khi các cháu thành niên và có khả năng lao động.

Về cấp dưỡng nuôi con chung không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Các bên có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Quyền nuôi con và cấp dưỡng nuôi con có thể thay đổi khi có yêu cầu.

* **Về tài sản chung, riêng; nợ chung, nợ riêng:** Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* **Về án phí:** Chị Quàng Thị X và anh Cà Văn Th là người dân tộc thiểu số, cư trú tại các xã có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn (theo quyết định 861/QĐ-TTg ngày 04/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ) và có đơn xin miễn án phí DSST. Căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về mức thu, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Chị X và anh Th được miễn án phí DSST.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Điện Biên Đông;
- Chi cục THADS huyện Điện Biên Đông;
- Phòng KTNV-THA TA tỉnh Điện Biên;
- UBND xã KL;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đã ký

Lê Hồng Quang